

# **TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

## **HỆ THỐNG WIFI ROAMING**

**Mã hiệu dự án: VTT\_PMVT\_QT06\_16010\_QTNB**

**Mã hiệu tài liệu: HDSD\_VTT\_PMVT\_QT06\_16010\_QTNB\_CRM\_KHDN\_R684137**

**Hà Nội, 10/2017**

## BẢNG GHI NHẬN THAY ĐỔI

\*A – Tạo mới, M – Sửa đổi, D – Xóa bỏ

Ngày thay đổi	Vị trí thay đổi	A*	Nguồn gốc	Phiên bản cũ	Mô tả thay đổi	Phiên bản mới

## 1. TRANG KÝ

Người lập: Nguyễn Thị Thu Hà <Ngày>.....

Nguyễn Vũ Hương Giang

Kiểm thử

Người xem xét: ..... <Ngày>.....

.....

Người phê duyệt: ..... <Ngày>.....

.....

## MỤC LỤC

<b>1. TRANG KÝ .....</b>	<b>3</b>
<b>2. TỔNG QUAN.....</b>	<b>6</b>
2.1. Giới thiệu tổng quan hệ thống .....	6
2.2. Mục đích tài liệu: .....	6
2.3. Phạm vi tài liệu: .....	6
2.4. Các thuật ngữ và từ viết tắt .....	7
2.5. Cấu trúc tài liệu: .....	7
<b>3. GIỚI THIỆU CÁC CHỨC NĂNG .....</b>	<b>8</b>
<b>4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG: .....</b>	<b>10</b>
4.1. Đăng ký, đăng nhập tài khoản .....	10
4.1.1. Đăng ký tài khoản .....	10
4.1.2. Đăng nhập.....	11
4.1.3. Đổi mật khẩu.....	13
4.1.4. Quên mật khẩu .....	13
4.2. Đăng ký roaming .....	15
4.2.1. Đăng ký .....	15
4.2.2. Kiểm tra .....	18
4.2.3. Hủy.....	20
4.3. Giá cước Roaming .....	22
4.3.1. Cập nhật.....	23
4.3.2. Tra cứu.....	23
4.4. Quản lý tiêu dùng .....	24
4.4.1. Tổng hợp .....	25
4.4.2. Tra cước nóng.....	26
4.5. Roaming Callback .....	27
4.5.1. Callback.....	28
4.5.2. Nhắn tin.....	31
4.6. SMSTrip .....	32
4.6.1. Danh bạ.....	32
4.6.2. Nhật ký .....	35
4.7. Hướng dẫn sử dụng .....	36
4.8.1. Cập nhật.....	37
4.8.2. Các câu hỏi thường gặp.....	37
4.8.3. Liên hệ.....	38
4.8. Cài đặt.....	39
4.9.1. Chọn ngôn ngữ.....	39
4.9.2. Chọn nhà mạng.....	40
4.9.3. WiFi Roaming .....	41
4.9.4. Phiên bản .....	43
4.9. Liên hệ Tổng đài bảo hộ công dân .....	44
<b>5. PHỤ LỤC .....</b>	<b>45</b>



## 2. TỔNG QUAN

### 2.1. Giới thiệu tổng quan hệ thống

- Việc sử dụng dịch vụ data trên điện thoại di động ngày càng tăng. Tuy nhiên cước phí data khi thuê bao đi roaming là quá lớn. Vì vậy hệ thống wifi roaming được xây dựng để cung cấp dịch vụ dữ liệu data với chi phí rẻ hơn cho khách hàng khi ra nước ngoài
- Xây dựng hệ thống quản Wifi Roaming, cho phép Viettel cung cấp dịch vụ, gói cước data đối với khách hàng đi nước ngoài rẻ hơn rất nhiều. Hỗ trợ các công cụ về kết xuất báo cáo và tìm kiếm khai thác dữ liệu, bao gồm các nghiệp vụ:
  - o Quản lý gói cước trên điện thoại chạy hệ điều hành iOS
  - o Quản lý gói cước trên điện thoại chạy hệ điều hành Android
  - o Nâng cấp tính năng Callback, SMStrip trên nền tảng iOS
  - o Quản lý gói cước, giao dịch của thuê bao
  - o Tổng hợp báo cáo

### 2.2. Mục đích tài liệu:

Tài liệu này được xây dựng nhằm hướng dẫn người dùng hiểu và sử dụng được các chức năng của Hệ thống Wifi Roaming.

### 2.3. Phạm vi tài liệu:

Hệ thống Roaming gồm các chức năng: Đăng ký Roaming, giá cước roaming, quản lý tiêu dùng, roaming callback, smstrip... cho phép người dùng đăng ký dịch vụ roaming, mua và sử dụng gói cước. Cho phép tra cứu các thông tin sử dụng các chức năng, hỗ trợ và chăm sóc khách hàng.

Tài liệu này không chỉ viết một lần và hoàn thiện mà sẽ được cập nhật các yêu cầu thay đổi trong toàn bộ quá trình dự án. Mỗi yêu cầu thay đổi trong tài liệu này sẽ ảnh hưởng đến kết quả của các công việc tiếp theo của dự án.

Tài liệu phục vụ các đối tượng:

- Trung tâm kinh doanh quốc tế
- Khách hàng của Viettel
- Trung tâm thanh khoản

## 2.4. Các thuật ngữ và từ viết tắt

Thuật ngữ	Định nghĩa	Ghi chú
WFR	Wifi Roaming	

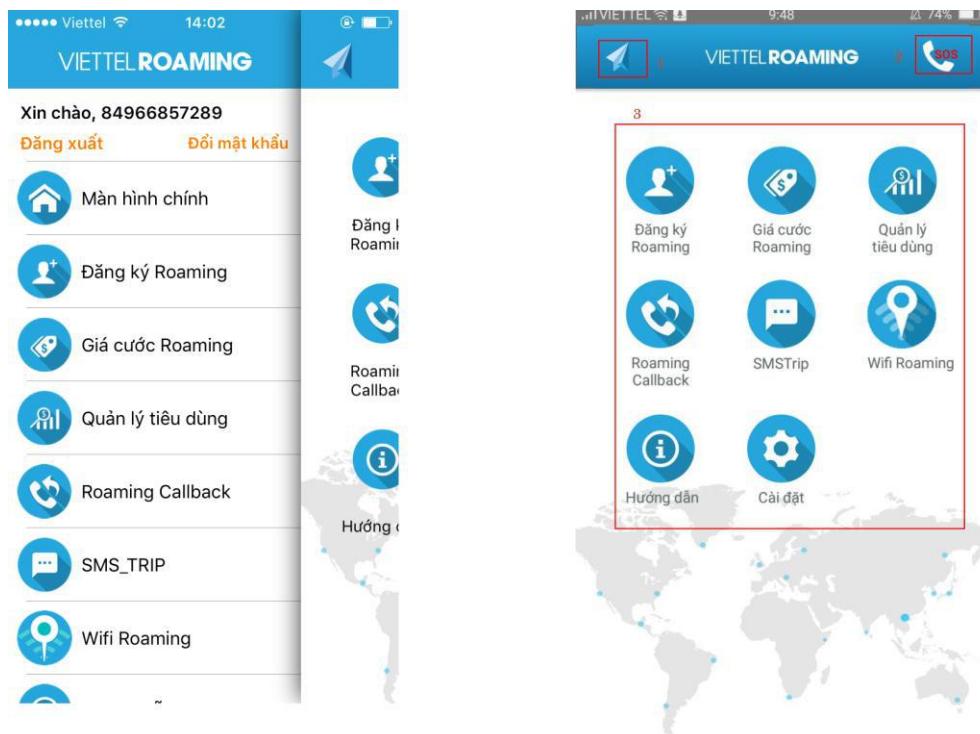
## 2.5. Cấu trúc tài liệu:

Tài liệu bao gồm 4 phần, được bố trí như sau:

- Phần 1: Tổng quan: Giới thiệu tổng quan về hệ thống, mục tiêu, phạm vi, các thuật ngữ và cấu trúc tài liệu, đối tượng sử dụng tài liệu.
- Phần 2: Giới thiệu các chức năng của chương trình ghi nhận trong tài liệu này
- Phần 3: Hướng dẫn sử dụng các chức năng đã nêu trong Phần 2
- Phần 4: Các Phụ lục sử dụng trong hệ thống

### 3. GIỚI THIỆU CÁC CHỨC NĂNG

Người dùng đăng nhập vào hệ thống theo user/password đã được cấp. Giao diện chính của hệ thống được hiển thị:



- (1): Icon back -> Tại màn hình chính nhấn icon back sẽ hiển thị ra thanh menu đọc bao gồm thông tin người dùng đăng nhập và tên các chức năng
- (2): Cuộc gọi khẩn cấp
- (3): Icon và tên các chức năng của hệ thống

Hệ thống WiFi Roaming bao gồm các chức năng

➤ Đăng ký Roaming gồm các chức năng:

- Đăng ký
- Kiểm tra
- Hủy

➤ Giá cước Roaming

- Tra cứu
- Cập nhật

➤ Quản lý tiêu dùng gồm các chức năng:

- Cập nhật

- Tổng hợp

- Tra cứu cước

➤ Roaming Callback gồm các chức năng:

- Quay số: Cuộc gọi, Tin nhắn
- Danh bạ
- Nhật ký

➤ SMSTrip

- Danh bạ
- Nhật ký

➤ Wifi Roaming

- WiFi khả dụng (Cập nhật hotspots)
- Gói cước
- Bản đồ

➤ Hướng dẫn

➤ Cài đặt

## 4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG:

### 4.1. Đăng ký, đăng nhập tài khoản

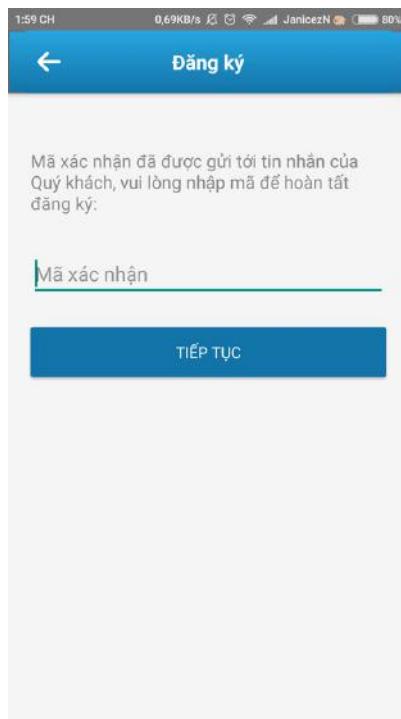
#### 4.1.1. Đăng ký tài khoản



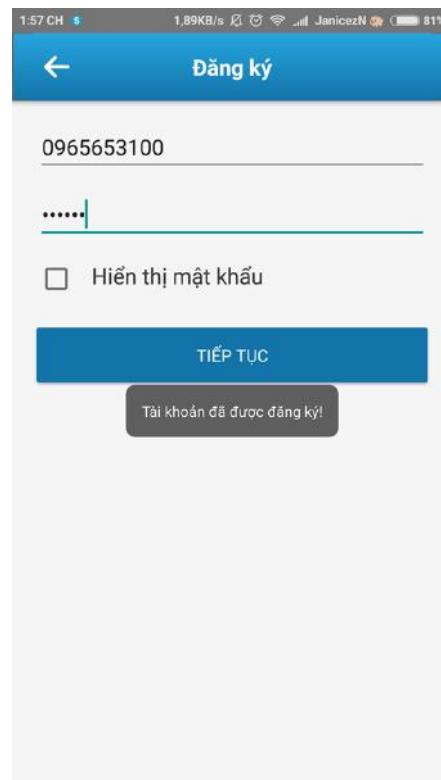
- Với KH lần đầu sử dụng ứng dụng, chưa có tài khoản, có thể tạo mới bằng cách nhấn vào nút **ĐĂNG KÝ** trên giao diện. Hệ thống sẽ chuyển sang màn hình Đăng ký



- KH cần nhập: Số điện thoại và Mật khẩu để đăng ký tài khoản, sau đó nhấn nút Tiếp tục, hệ thống sẽ load và gửi mã xác nhận đến số điện thoại vừa được đăng ký, KH cần nhập mã xác nhận vào khung để hoàn thành quá trình đăng ký tài khoản



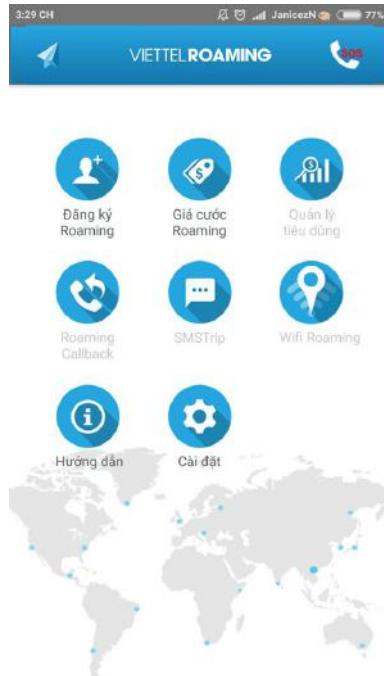
- Với trường hợp SĐT đã được dùng để đăng ký, khi đăng ký mới hệ thống sẽ hiện thông báo “Tài khoản đã được đăng ký!”



#### 4.1.2. Đăng nhập

- Nếu KH chưa có tài khoản hoặc chỉ muốn vào xem, không nhất thiết phải đăng ký, chỉ

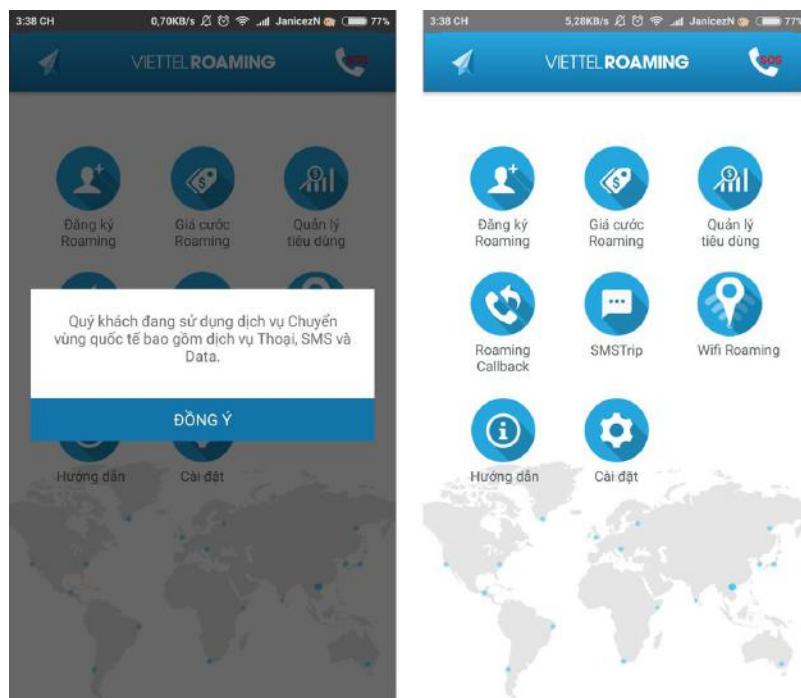
cần nhấn nút **KHÔNG ĐĂNG NHẬP** để vào ứng dụng, nhưng chỉ có thể dùng được 1 số chức năng, các chức năng còn lại nếu muốn dùng bắt buộc phải đăng ký tài khoản.



- Nếu tài khoản có token quá 30 ngày hoặc trước đó KH đã đăng xuất, thì yêu cầu KH cần nhập lại tài khoản và đăng nhập vào ứng dụng.

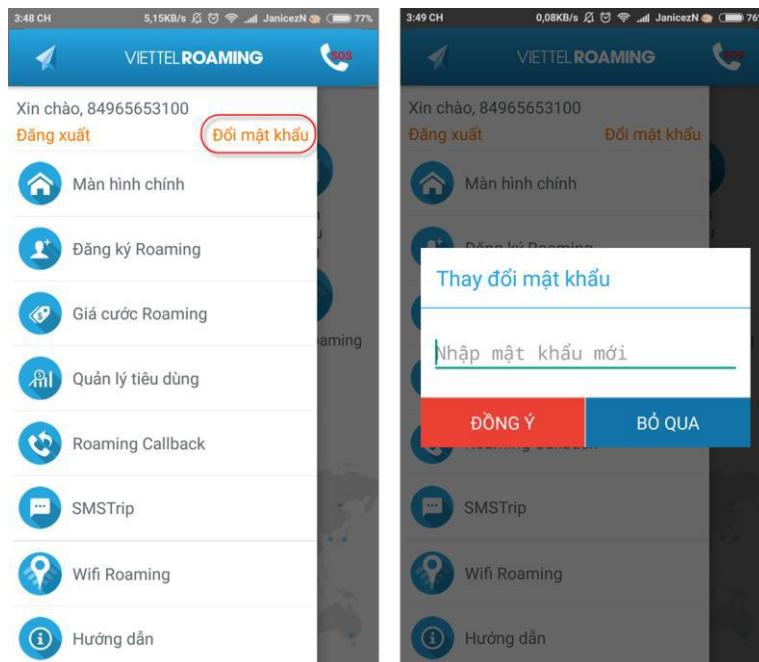


- Nếu là KH cũ đã đăng nhập thành công và token dưới 30 ngày, khi vào ứng dụng không cần phải đăng nhập lại mà ứng dụng sẽ tự động chuyển vào màn hình các chức năng (không có internet vẫn dùng được bình thường).



#### 4.1.3. Đổi mật khẩu

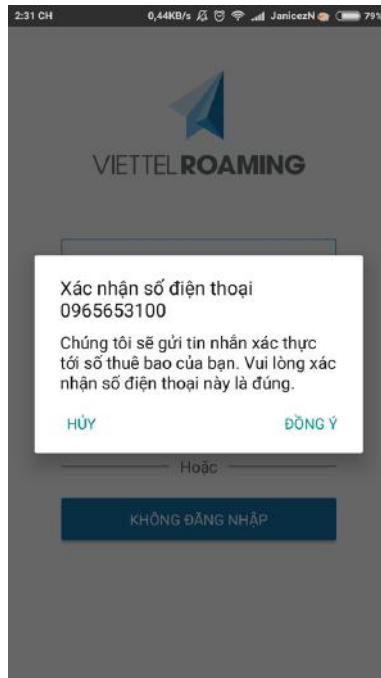
- KH có nhu cầu đổi mật khẩu, có thể chọn “Đổi mật khẩu” trong tab menu con, nhập mật khẩu mới cần đổi và nhấn nút “Đồng ý”, mật khẩu sẽ được đổi mới và hiện pop-up thông báo “Thay đổi mật khẩu thành công”



#### 4.1.4. Quên mật khẩu

- Tại màn hình Đăng nhập, nhấn nút **Quên mật khẩu?**, hệ thống hiển thị thông báo, và gửi

## mã xác thực vào SĐT



- KH nhập mật khẩu mới vào, và nhập mã xác nhận được gửi vào SMS để xác nhận thay đổi



- Đổi mật khẩu thành công, hệ thống sẽ thông báo:

2.31 CH 2.53KB/s JanicezN 79%



## 4.2. Đăng ký roaming

Tại màn hình chính, người dùng chọn chức năng Đăng ký Roaming, giao diện hiển thị:



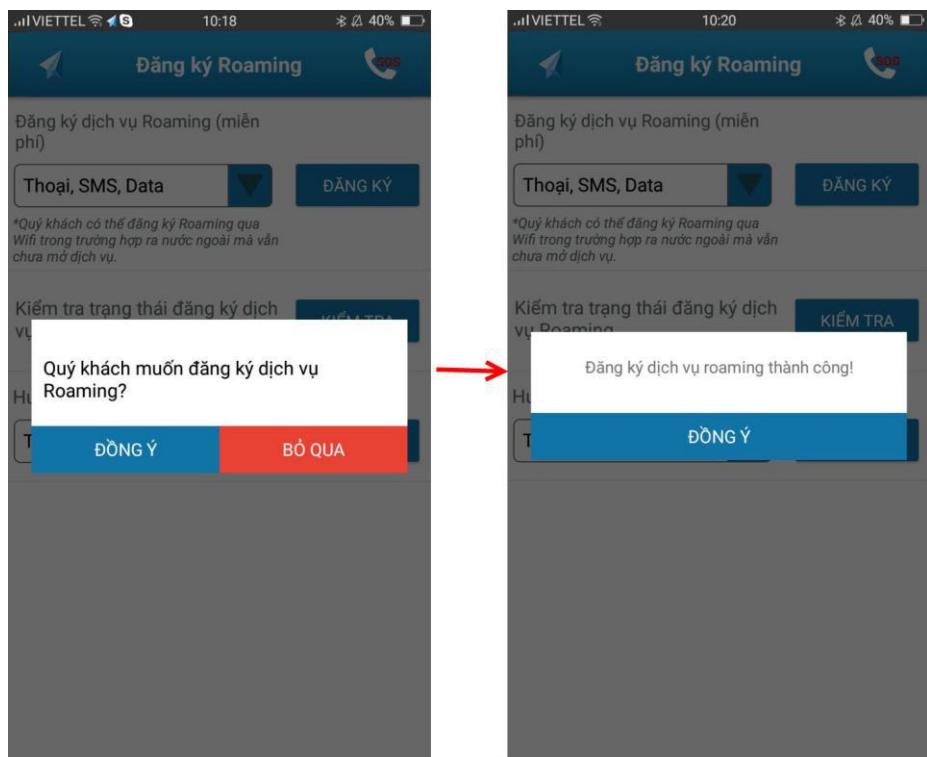
### 4.2.1. Đăng ký

Tại màn hình đăng ký Roaming, người dùng chọn dịch vụ thích hợp rồi nhấn đăng ký để đăng ký Roaming

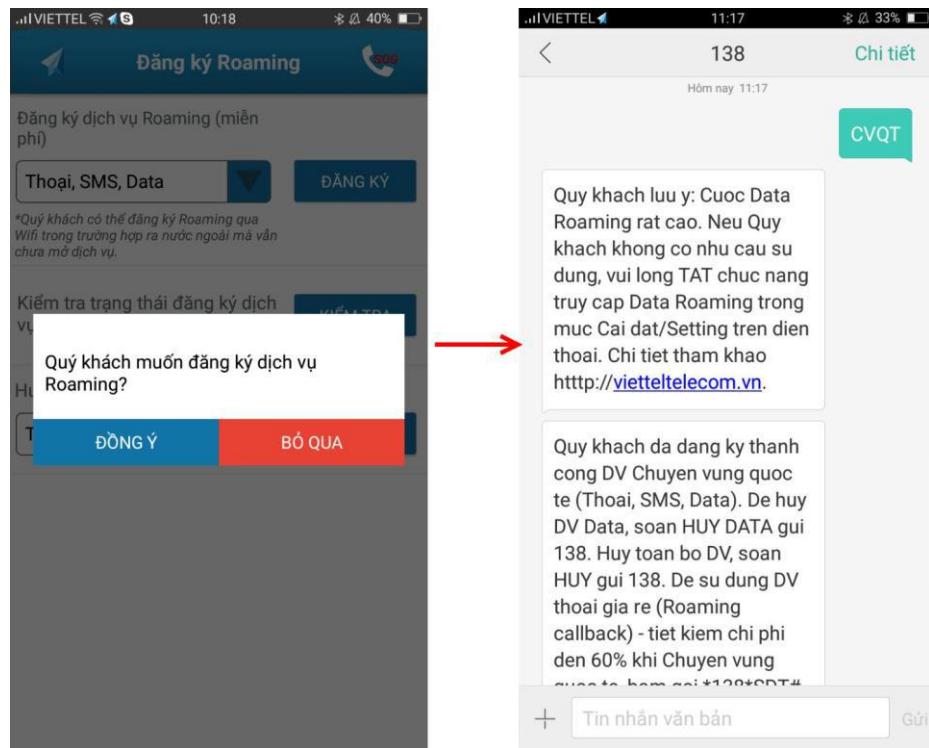


- Chưa đăng ký dịch vụ roaming:

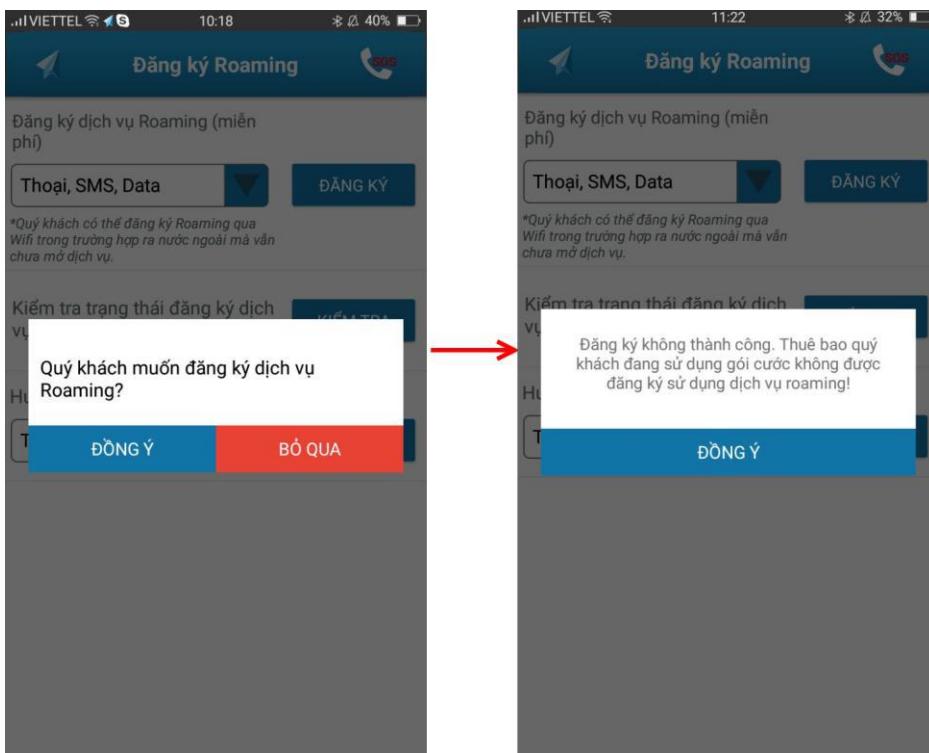
- Trường hợp có internet: Sau khi chọn dịch vụ và nhấn Đăng ký thì hệ thống hiển thị thông báo: “Quý khách muốn đăng ký dịch vụ Roaming?” -> Nhấn Đồng ý thì hệ thống hiển thị thông báo đăng ký thành công



- Trường hợp không có internet: Sau khi chọn dịch vụ và nhấn Đăng ký thì hệ thống hiển thị thông báo: “Quý khách muốn đăng ký dịch vụ Roaming?” -> Nhấn Đồng ý thì hệ thống chuyển qua SMS

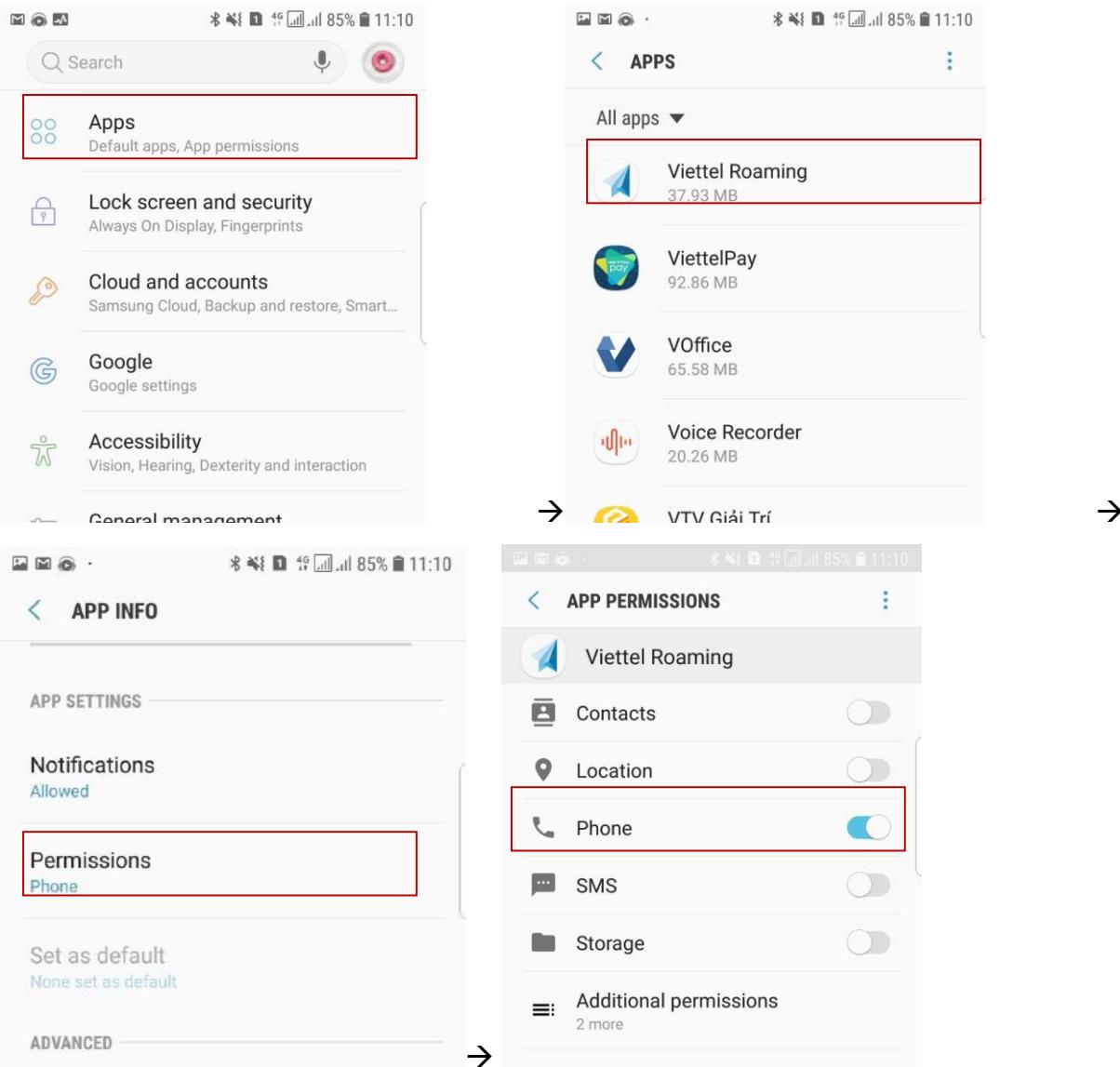


- Đã đăng ký dịch vụ roaming: Khi đã đăng ký dịch vụ roaming rồi nhưng người dùng vẫn chọn dịch vụ và nhấn Đăng ký thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo.



- ❖ Đăng ký Roaming tại nước ngoài áp dụng với hệ điều hành Android:
  - Điều kiện:
    - + Khách hàng sử dụng Smartphone Hệ điều hành Android và có kết nối Wifi

- + Khách hàng dùng máy 2 sim/2 sóng, đặt sim Viettel tại khay 1 của máy.
- + Khách hàng cần phân quyền truy cập tính năng "Phone" cho ứng dụng trên Setting của máy ( Setting --> App --> Viettel Roaming --> Permissions)

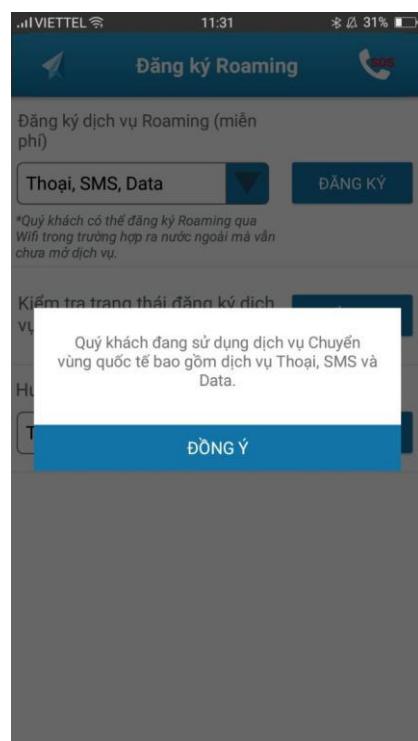


#### 4.2.2. Kiểm tra

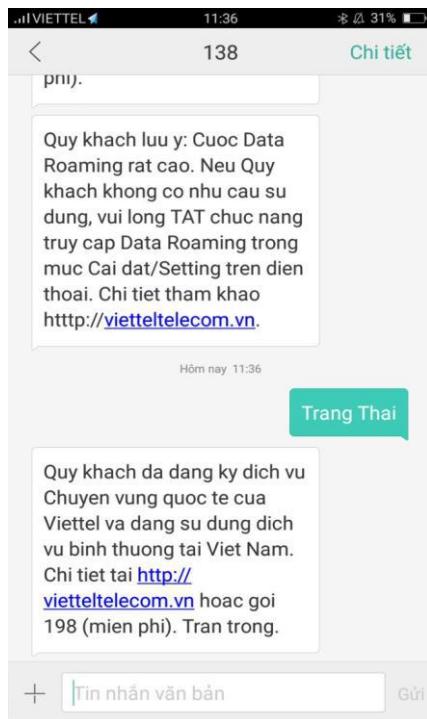
Tại màn hình đăng ký Roaming, người dùng nhấn kiểm tra để kiểm tra trạng thái đăng ký dịch vụ Roaming



- Trường hợp có internet: Người dùng nhấn Kiểm tra thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo trạng thái hiện tại



- Trường hợp không có internet: Người dùng nhấn Kiểm tra thì hệ thống sẽ chuyển sang SMS



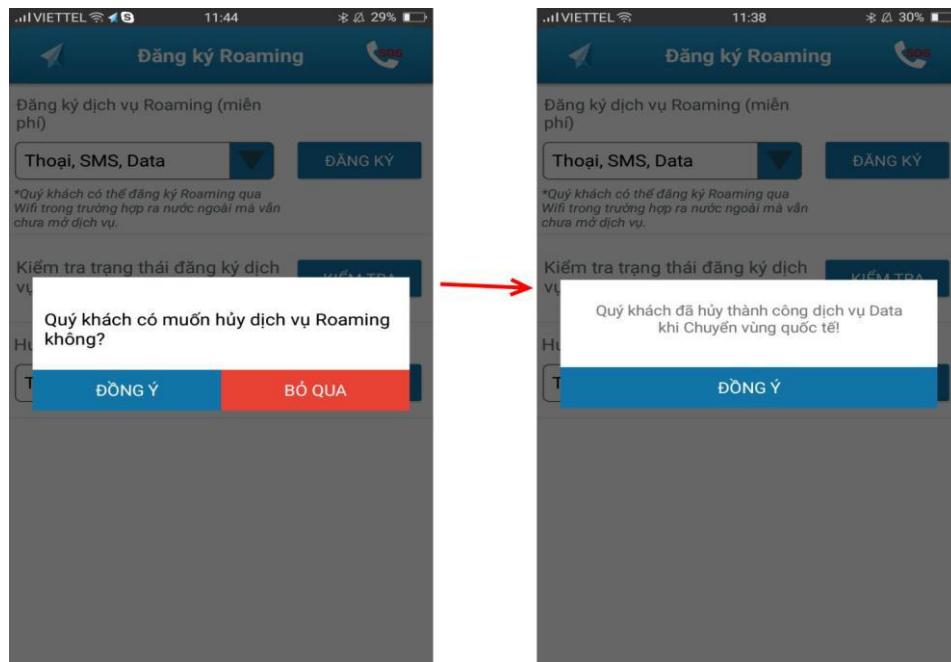
#### 4.2.3. Hủy

Tại màn hình đăng ký Roaming, người dùng chọn dịch vụ và nhấn HỦY để kiểm tra trạng thái đăng ký dịch vụ Roaming

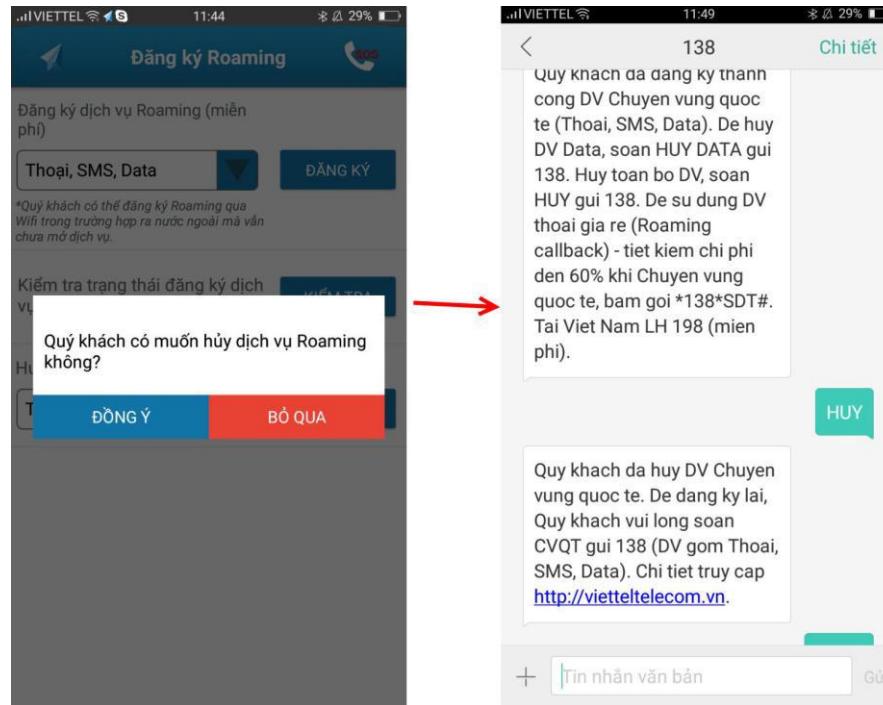


- Đã đăng ký dịch vụ roaming và thực hiện hủy:

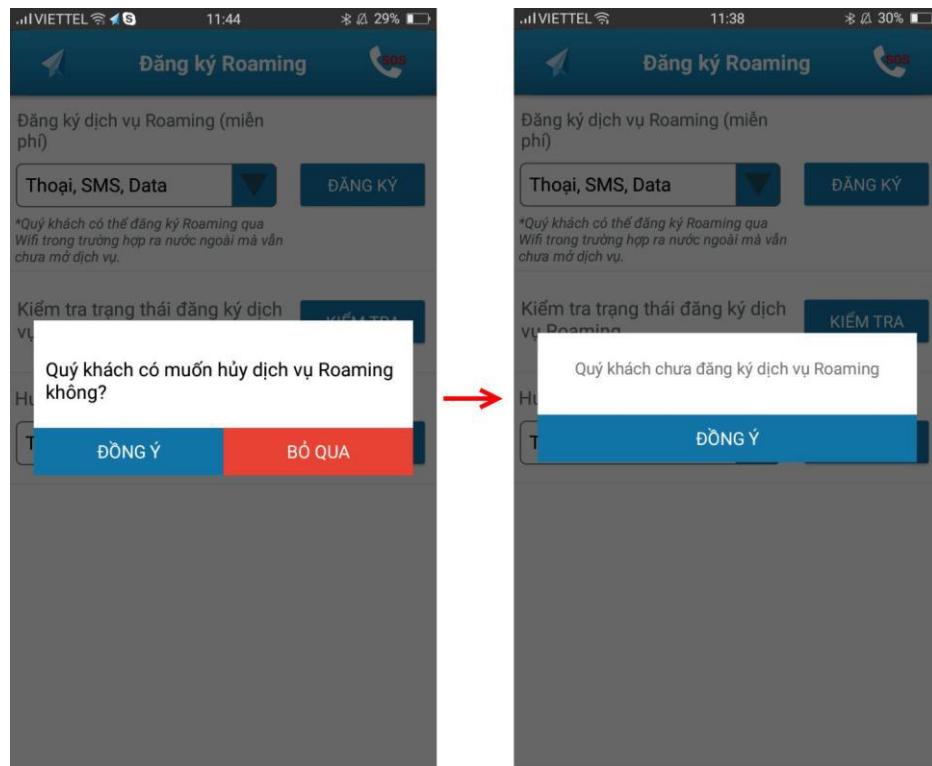
- Trường hợp có internet: Người dùng chọn dịch vụ và nhấn hủy thì hệ thống hiển thị thông báo: “Quý khách có muốn hủy dịch vụ Roaming không?” -> Nhấn Đồng ý thì hệ thống hiển thị thông báo hủy thành công



- Trường hợp không có internet: Sau khi chọn dịch vụ và nhấn HỦY thì hệ thống hiển thị thông báo: "Quý khách muốn hủy dịch vụ Roaming?" -> Nhấn Đồng ý thì hệ thống chuyển qua SMS



- Chưa đăng ký dịch vụ roaming và thực hiện hủy: Khi chưa đăng ký dịch vụ roaming nhưng người dùng vẫn chọn dịch vụ và nhấn Hủy thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo.



### 4.3. Giá cước Roaming

Tại màn hình chính, người dùng chọn chức năng Giá cước Roaming, giao diện hiển thị:



- (1): Cập nhật
- (2): Chọn các loại thuê bao
- (3): Chọn các quốc gia

- (4): Chọn các nhà mạng

#### 4.3.1. Cập nhật

Tại màn hình giá cước Roaming, người dùng nhấn **CẬP NHẬT** để thực hiện cập nhật bảng giá cước mới nhất trước khi thực hiện tra cứu hoặc hệ thống sẽ tự động cập nhật bảng giá cước mới nhất sau khoảng một thời gian nào đó.



#### 4.3.2. Tra cứu

Tại giao diện giá cước roaming, người dùng chọn giá trị thích hợp tại các trường “Loại thuê bao”, “Quốc gia”, “Mạng” -> Nhấn Tra cứu, hệ thống hiển thị giao diện giá cước tương ứng với các giá trị đã nhập

**Ví dụ:** Chọn “Loại thuê bao” là Trả trước, “Quốc gia” là Japan, “Mạng” là KDDI, NTT DoCoMo, Softbank, eMobile, kết quả hiển thị

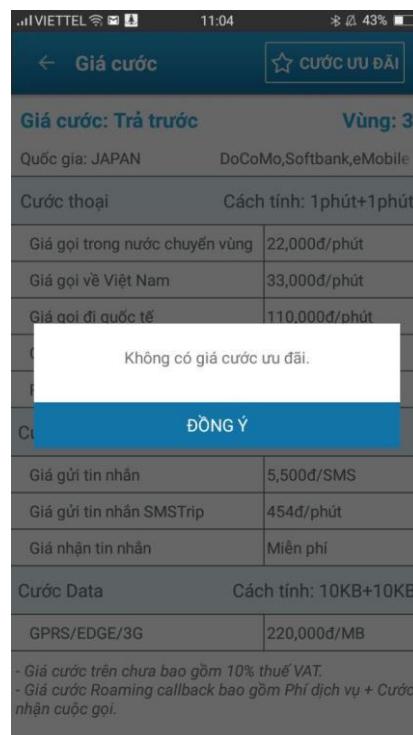


Giá cước: Trả trước		Vùng: 3
Quốc gia: JAPAN	Mạng: KDDI, NTT DoCoMo, Softbank, eMobile	
Cước thoại		Cách tính: 1phút+1phút
Giá gọi trong nước chuyển vùng	22,000đ/phút	
Giá gọi về Việt Nam	33,000đ/phút	
Giá gọi đi quốc tế	110,000đ/phút	
Giá nhận cuộc gọi	11,000đ/phút	
Roaming Callback	12,818đ/phút	
Cước tin nhắn		
Giá gửi tin nhắn	5,500đ/SMS	
Giá gửi tin nhắn SMSTrip	454đ/phút	
Giá nhận tin nhắn	Miễn phí	
Cước Data		Cách tính: 10KB+10KB
GPRS/EDGE/3G	220,000đ/MB	

- Giá cước trên chưa bao gồm 10% thuế VAT.  
 - Giá cước Roaming callback bao gồm Phí dịch vụ + Cước nhận cuộc gọi.

Tại giao diện giá cước, người dùng nhấn **CƯỚC UU ĐÃI** để tìm kiếm các giá cước ưu đãi.

- Nếu có cước ưu đãi, hệ thống sẽ hiển thị danh sách các giá cước ưu đãi
- Nếu không có giá cước ưu đãi, hệ thống sẽ hiển thị thông báo

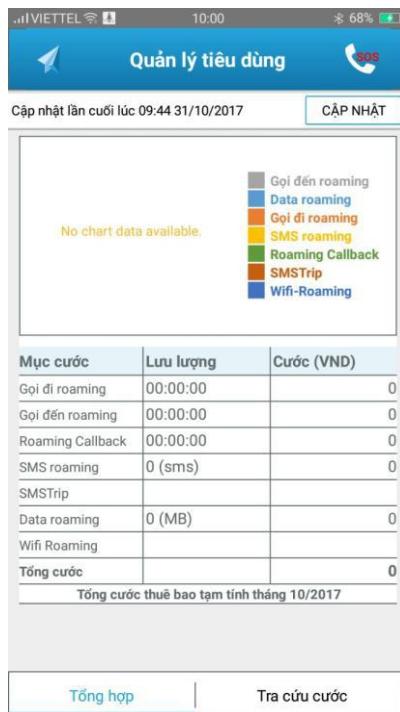


Giá cước: Trả trước		Vùng: 3
Quốc gia: JAPAN	Mạng: DoCoMo, Softbank, eMobile	
Cước thoại		Cách tính: 1phút+1phút
Giá gọi trong nước chuyển vùng	22,000đ/phút	
Giá gọi về Việt Nam	33,000đ/phút	
Giá gọi đi quốc tế	110,000đ/phút	
Có Không có giá cước ưu đãi.		
ĐỒNG Ý		
Giá gửi tin nhắn	5,500đ/SMS	
Giá gửi tin nhắn SMSTrip	454đ/phút	
Giá nhận tin nhắn	Miễn phí	
Cước Data		Cách tính: 10KB+10KB
GPRS/EDGE/3G	220,000đ/MB	

- Giá cước trên chưa bao gồm 10% thuế VAT.  
 - Giá cước Roaming callback bao gồm Phí dịch vụ + Cước nhận cuộc gọi.

#### 4.4. Quản lý tiêu dùng

Tại màn hình chính, người dùng chọn chức năng Quản lý tiêu dùng, giao diện hiển thị:

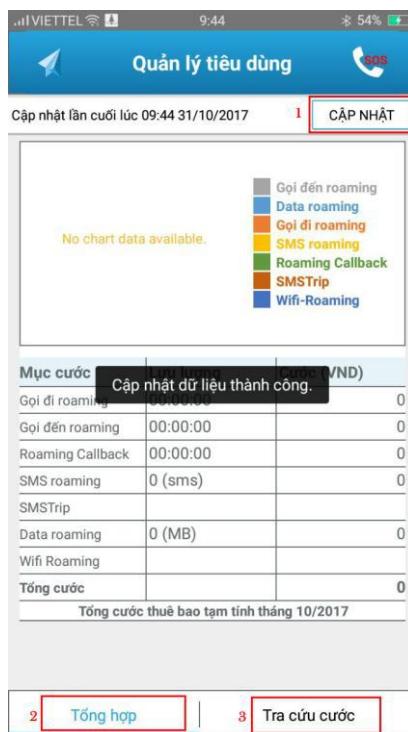


- (1): Cập nhật
- (2): Tổng hợp
- (3): Tra cứu cước

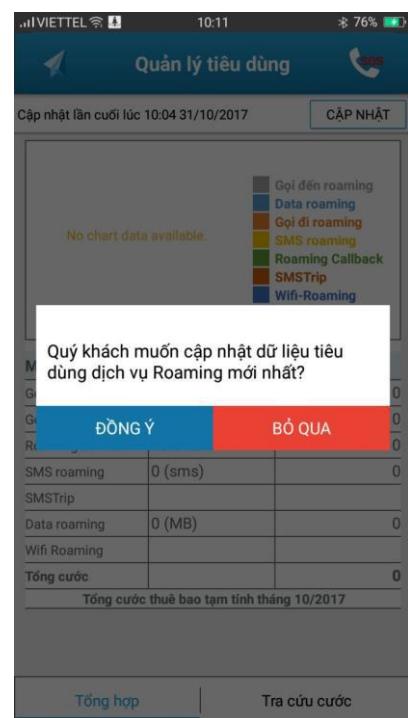
#### 4.4.1. Tổng hợp

Khi giao diện chức năng quản lý tiêu dùng hiển thị đồng thời hệ thống tự động cập nhật dữ liệu tiêu dùng dịch vụ Roaming mới nhất bao gồm: Gọi đi roaming, gọi đến roaming, Roaming Callback, SMS Roaming, SMSTrip, Data roaming, Wifi Roaming được hiển thị theo dạng bảng trên ứng dụng

- Chỉ xem được dữ liệu chi cước nóng của thuê bao từ đầu chu kỳ đến thời điểm hiện tại
- Tỷ lệ phần trăm để thể hiện trên biểu đồ quy đổi là tiền VNĐ



Hoặc người dùng nhấn **CẬP NHẬT** thì hệ thống sẽ hiển thị một pop-up để xác nhận



- Nhấn “Đồng ý” hệ thống thực hiện cập nhật dữ liệu tiêu dùng dịch vụ Roaming mới nhất.
- Nhấn “Bỏ qua” hệ thống hủy bỏ việc cập nhật.

#### **4.4.2. Tra cước nóng**

Tại giao diện quản lý tiêu dùng, người dùng chọn “Tra cước nóng”, giao diện hiển thị:



Lưu ý:

- Chi tiết cước chỉ là tạm tính, không phải căn cứ thanh toán hóa đơn cước.
- Chi tiết cước chỉ lưu trữ trong 3 tháng gần nhất.
- Chức năng này có sử dụng data, có thể bị tính phí bởi nhà mạng.



Người dùng chọn tháng muốn tra cứu cước rồi nhấn “TRA CUỐC NÓNG”, hệ thống hiển thị bảng chi tiết cước

Chi tiết cước chỉ lưu trữ trong 3 tháng gần nhất

#### 4.5. Roaming Callback

Tại màn hình chính, người dùng chọn chức năng Roaming Callback, giao diện hiển thị:



- (1): Quay số

- (2): Danh bạ
- (3): Nhật ký
- (4): Gọi (Callback)
- (5): Nhắn tin

#### **4.5.1. Callback**

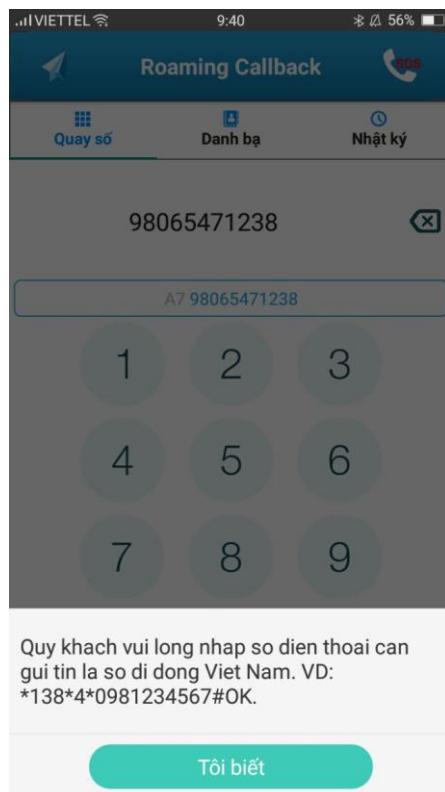
Mặc định khi vào chức năng Roaming Callback sẽ hiển thị màn hình Keypad

Thực hiện cuộc gọi có 3 cách:

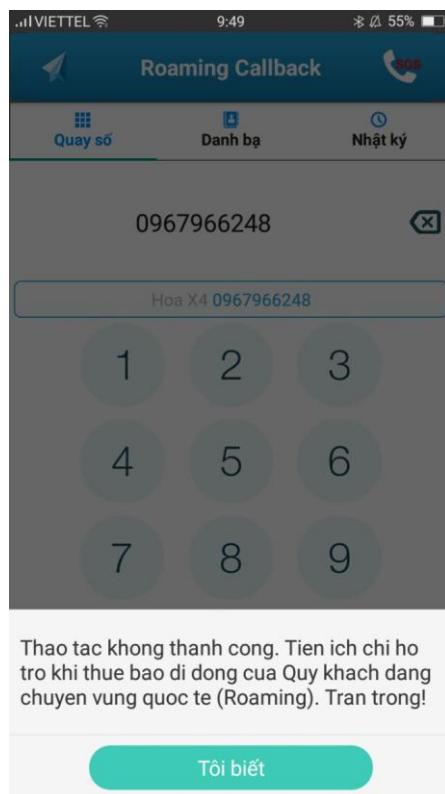
- Chọn số từ bàn phím nhập số: Người dùng nhập số cần liên lạc, ứng dụng sẽ hiển thị gợi ý số có trong danh bạ. Sau đó, nhấn nút Callback để thực hiện cuộc gọi.



- Trường hợp: Người dùng nhập số liên lạc không hợp lệ và nhấn Callback thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.

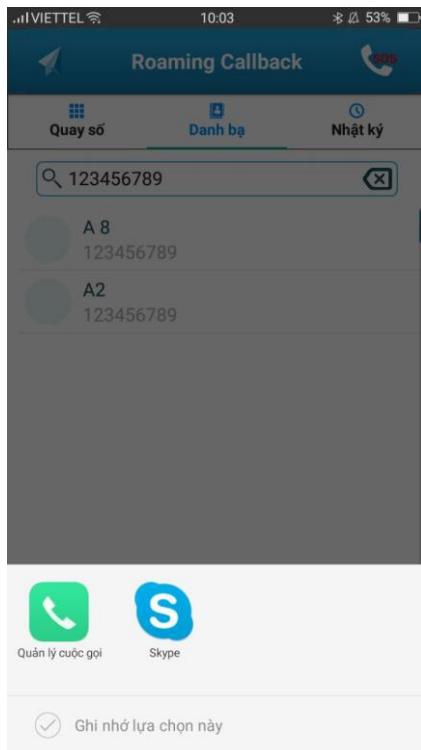


- Trường hợp: Người dùng nhập số liên lạc hợp lệ nhưng chưa chuyển vùng quốc tế và nhấn Callback thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



- Trường hợp: Người dùng nhập số liên lạc hợp lệ và đã chuyển vùng thì cuộc gọi sẽ được thực hiện.

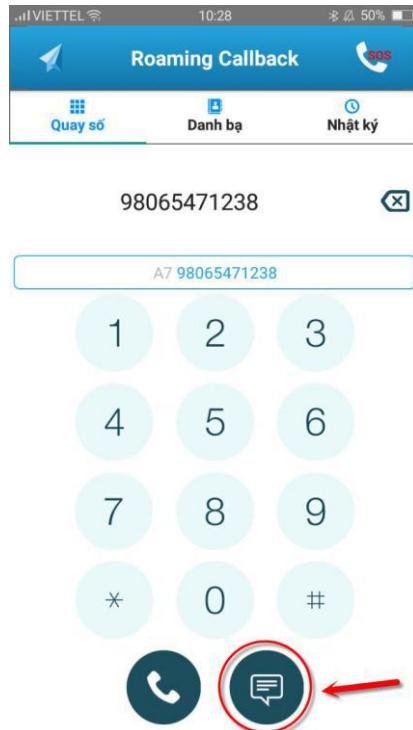
- Chọn số từ danh bạ: Người dùng chọn số liên lạc tại danh sách các liên lạc, hệ thống sẽ trả ra kết quả các liên lạc tương ứng. Sau đó, người dùng chọn một liên lạc và nhấn Callback để thực hiện cuộc gọi.



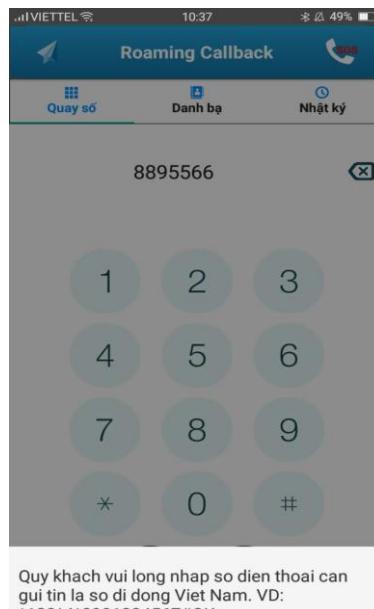
- Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc không hợp lệ và nhấn Callback thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.
  - Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ nhưng chưa chuyển vùng quốc tế và nhấn Callback thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.
  - Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ và đã chuyển vùng thì cuộc gọi sẽ được thực hiện.
- Chọn số từ nhật ký: Từ danh sách các cuộc gọi đã thực hiện, người dùng chọn một liên lạc bất kỳ nhấn Callback để thực hiện cuộc gọi.
- Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc không hợp lệ và nhấn Callback thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.
  - Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ nhưng chưa chuyển vùng quốc tế và nhấn Callback thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.
  - Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ và đã chuyển vùng thì cuộc gọi sẽ được thực hiện.

### 4.5.2. Nhắn tin

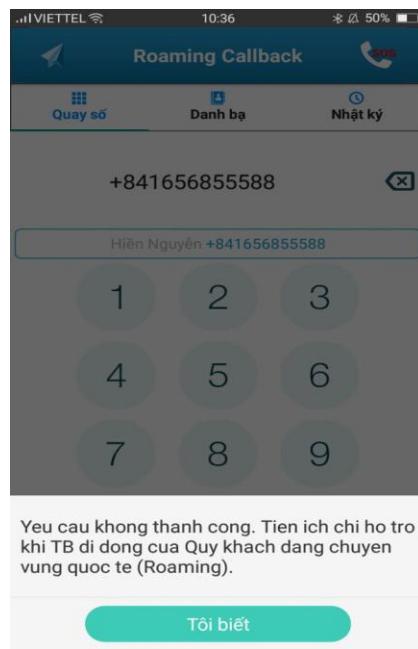
- Tại tab quay số, người dùng nhập số cần nhắn tin (ứng dụng sẽ hiển thị gợi ý số có trong danh bạ). Sau đó, nhấn nút SMS để thực hiện tin nhắn



- Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc không hợp lệ và nhấn SMS thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



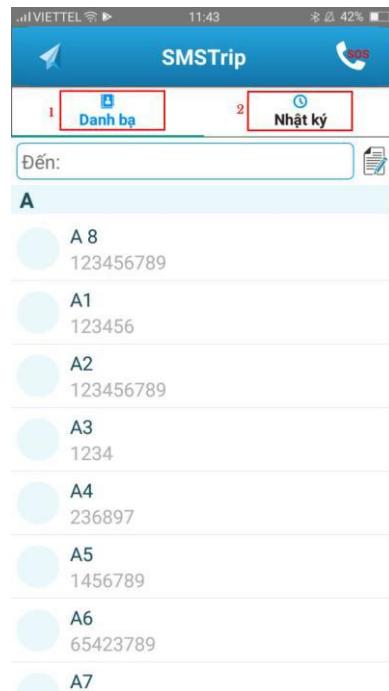
- Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ nhưng chưa chuyển vùng quốc tế và nhấn SMS thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



- Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ và đã chuyển vùng thì SMS sẽ được thực hiện bình thường.

#### 4.6. SMSTrip

Tại màn hình chính, người dùng chọn chức năng SMSTrip, giao diện hiển thị:

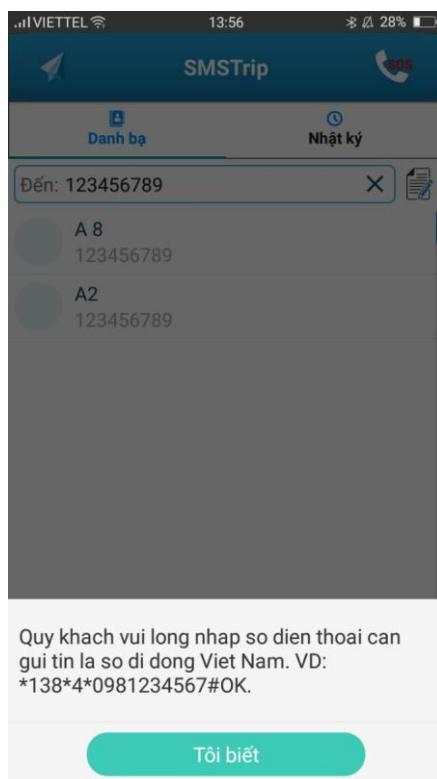


- (1): Danh bạ
- (2): Nhật ký

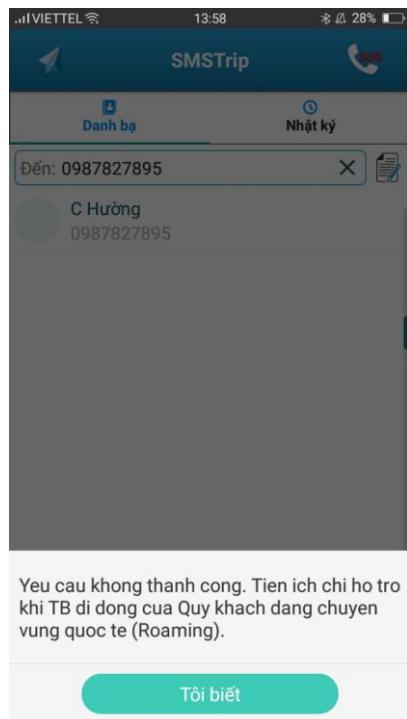
##### 4.6.1. Danh bạ

Chọn liên lạc cần nhắn tin qua danh bạ:

- Người dùng chọn một liên lạc bất kỳ qua danh sách các liên lạc hoặc nhập liên lạc cần nhắn tin qua thanh tìm kiếm, hệ thống sẽ hiển thị kết quả có trong danh bạ
  - o Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc không hợp lệ để nhắn tin thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



- o Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ nhưng chưa chuyển vùng để nhắn tin thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



- Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ và đã chuyển vùng thì hệ thống sẽ hiển thị màn hình thực hiện nhắn tin
  
- Người dùng nhập số liên lạc mới (không có trong danh bạ) và nhấn 

  - Trường hợp: Người dùng nhập số liên lạc không hợp lệ để nhắn tin và nhấn  thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



- Trường hợp: Người dùng nhập số liên lạc hợp lệ nhưng chưa chuyển vùng và nhấn  để nhắn tin thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



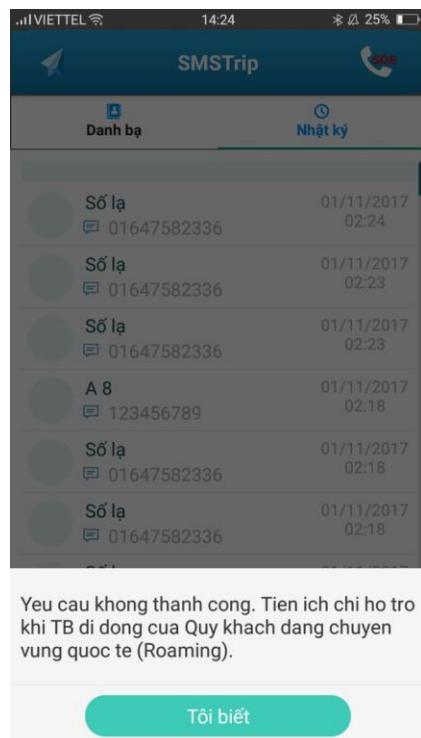
- Trường hợp: Người dùng nhập số liên lạc hợp lệ, đã chuyển vùng và nhấn  thì hệ thống sẽ hiển thị màn hình thực hiện nhắn tin.

#### **4.6.2. Nhật ký**

- Tại nhật ký các liên lạc đã từng nhắn tin, người dùng chọn một liên lạc bất kỳ
  - Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc không hợp lệ để nhắn tin thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



- Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ nhưng chưa chuyển vùng để nhắn tin thì hệ thống sẽ thông báo lỗi tương ứng.



- Trường hợp: Người dùng chọn số liên lạc hợp lệ và đã chuyển vùng thì hệ thống sẽ hiển thị màn hình thực hiện nhắn tin

#### 4.7. Hướng dẫn sử dụng

Tại màn hình chính, người dùng chọn chức năng Hướng dẫn, giao diện hiển thị:



- (1): Cập nhật
- (2): Các câu hỏi thường gặp
- (3): Liên hệ

#### **4.8.1. Cập nhật**

Tại màn hình Hướng dẫn, người dùng nhấn **CẬP NHẬT** để thực hiện cập nhật các dữ liệu mới nhất.

#### **4.8.2. Các câu hỏi thường gặp**

Tại màn hình Hướng dẫn, người dùng chọn các mục:

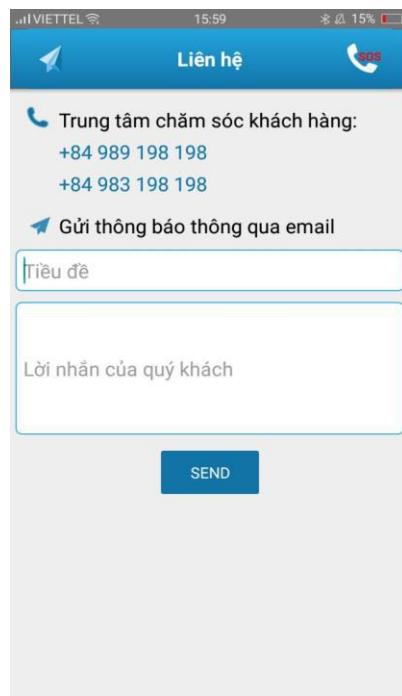
- Giới thiệu dịch vụ roaming
- Các tính năng của ứng dụng
- Kiểm tra lỗi khi đi roaming
- Mẹo roaming

Để giải đáp các thắc mắc thường gặp

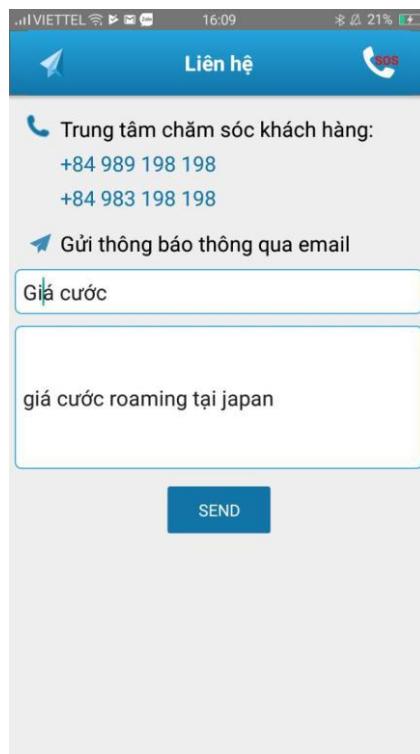


#### 4.8.3. Liên hệ

Tại màn hình hướng dẫn, người dùng chọn liên hệ, giao diện hiển thị:



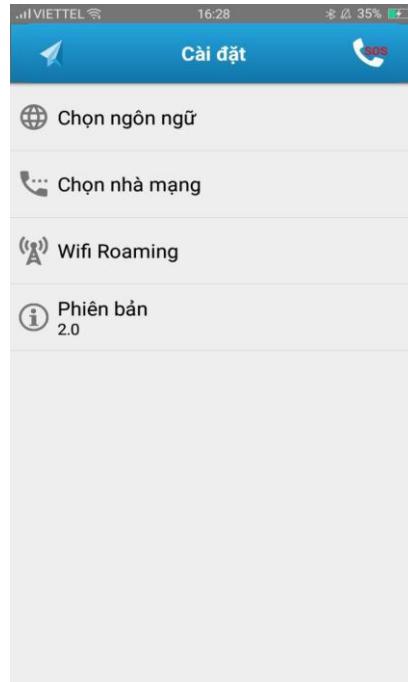
- Người dùng nhập nội dung tiêu đề, nội dung thắc mắc vào ô text và nhấn SEND để gửi các câu hỏi, thắc mắc thông qua mail



- Người dùng có thể gọi trực tiếp tới +84 989 198 198 hoặc +84 983 198 198 để được tư vấn và giải đáp trực tiếp

#### 4.8. Cài đặt

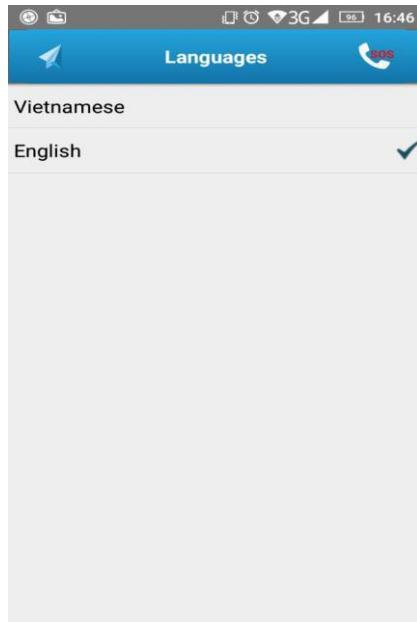
Tại màn hình chính, người dùng chọn chức năng cài đặt, giao diện hiển thị:



##### 4.9.1. Chọn ngôn ngữ

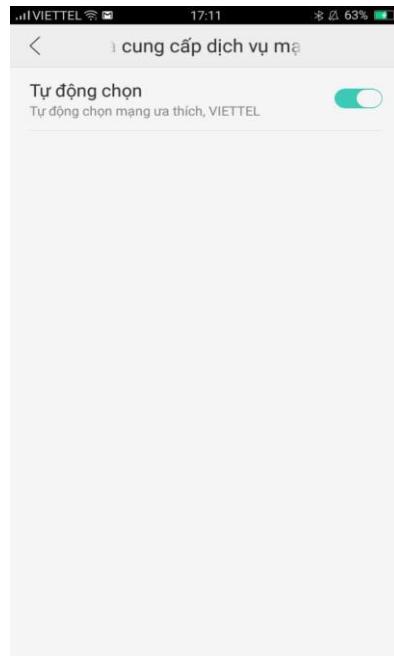
Tại màn hình cài đặt, người dùng chọn mục chọn ngôn ngữ. Có 2 loại ngôn ngữ là: Tiếng Việt WFR – Wifi Roaming

và Tiếng Anh

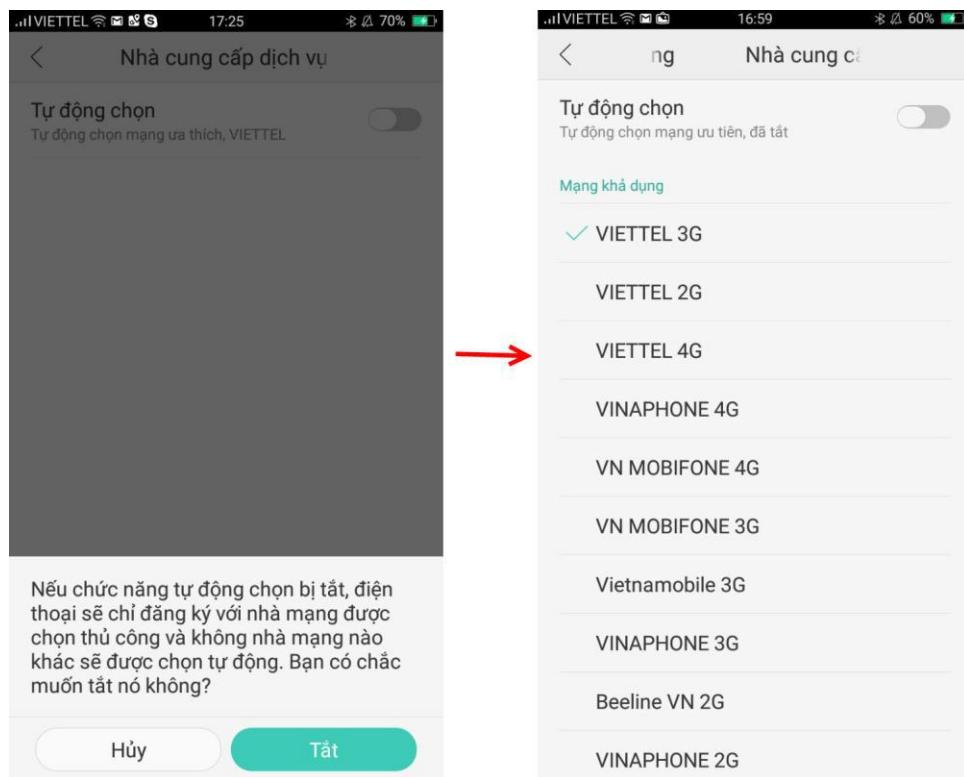


#### 4.9.2. Chọn nhà mạng

Tại màn hình cài đặt, người dùng chọn mục chọn nhà mạng, giao diện hiển thị:



- Hệ thống tự động chọn mạng ưu tiên là nhà mạng mà máy đang sử dụng
- Người dùng có thể tắt chế độ tự động chọn mạng và chọn các nhà mạng khác bằng cách chọn thủ công



#### 4.9.3. WiFi Roaming

Tại màn hình cài đặt, người dùng chọn mục WiFi Roaming, giao diện hiển thị:



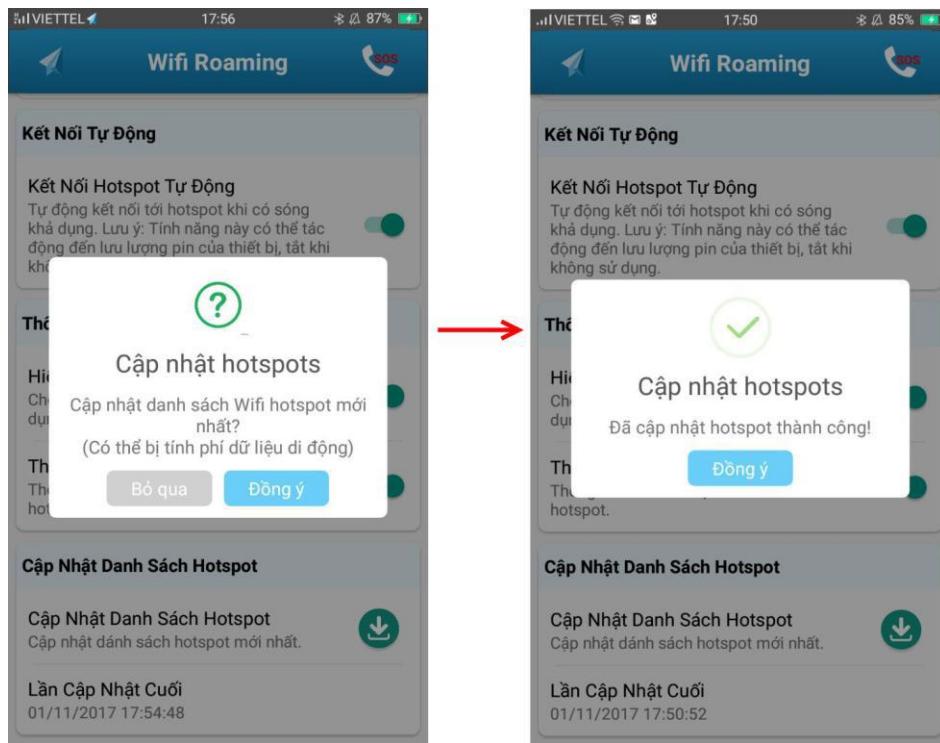
- WiFi Hotspot: Người dùng chọn chế độ bật/tắt tự động kết nối wifi với danh sách các mạng wifi/hotspot đã kết nối khi có sóng

- Kết nối tự động: Người dùng chọn bật chế độ ON, hệ thống sẽ tự động xác thực hotspot bằng thông tin đăng nhập được cung cấp từ server ATT khi tự động kết nối hotspot của ATT cung cấp
- Thông báo: Người dùng bật chế độ ON, hệ thống sẽ gửi thông báo đến người dùng trong một số trường hợp như: gói cước Wifi Roaming hết lưu lượng dựa trên hệ thống OCS, khi người sử dụng đang kết nối tới hotspot và bị mất kết nối, ...

- Cập nhật danh sách hotspot: Người dùng nhấn vào  để thực hiện cập nhật hotspot
  - Trường hợp sử dụng wifi: Sau khi cập nhật hotspots xong hiển thị thông báo cập nhật hotspot thành công



- Trường hợp sử dụng 3G/4G: Hệ thống hiển thị thông báo: “Cập nhật danh sách WiFi hotspot mới nhất?(Có thể tính phí dữ liệu di động)”



- Trường hợp không có internet: Hệ thống hiển thị thông báo: “Không có kết nối mạng, vui lòng kiểm tra và thử lại”



#### 4.9.4. Phiên bản

Cho người dùng biết được phiên bản hiện tại của ứng dụng.

#### 4.9. Liên hệ Tổng đài bảo hộ công dân

##### 1. Mục đích

- Giúp người dùng kết nối tới tổng đài điện thoại hỗ trợ công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài qua hai số: (+84) 981.84.84.84 và (+84) 2462.844.844

##### 2. Các bước thực hiện



Bước 1: Từ màn hình các trang → Bấm icon

Cuộc gọi khẩn cấp	Emergency Call
Kết nối với Tổng đài bảo hộ công dân Việt Nam ở nước ngoài (cuộc gọi có tính phí)  Gọi +84 981 848 484 Hoặc Gọi +84 2462 844 844	Connect to helpline for Vietnamese citizens abroad. (Subject to call charges)  Call +84 981 848 484 Or Call +84 2462 844 844

Bước 2: Bấm gọi 1 trong 2 số bảo hộ công nhân Việt Nam ở nước ngoài để kết nối.

## 5. PHỤ LỤC